

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 11/2023/QĐST-VHNGĐ

Ngày: 31/3/2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(V/v xác định cha cho con)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Ông Lê Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2023/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 136/2023/QĐST-VHNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lưu Thị Phục A (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số QB Khu vực ThH, phường ThTh, quận C, thành phố C.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Đ (Có mặt).

Địa chỉ: Số 11 đường PTB, Phường 4, thành phố V, tỉnh V.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 13/12/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn HĐ (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số F đường CMTT, phường BHN, quận B, thành phố C.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn HĐ: Ông Trần Ngọc L (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp PhTh, xã PhL, huyện ChTh, tỉnh H.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 13/12/2022).

2. Ông Đồng C (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số B Khu vực ThH, phường ThTh, quận C, thành phố C.

Địa chỉ liên hệ: Đường số A, KDC C, phường HTh, quận C, thành phố C.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đồng C: Ông Đồng Ng (Có mặt).

Địa chỉ: Số đường BT2, phường HL, quận N, thành phố C.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 13/3/2023).

3. Cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022.

Người giám hộ cho cháu H: Bà Lưu Thị Phục A (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số QB Khu vực ThH, phường ThTh, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và diễn biến tại phiên họp, bà A (có bà Doan đại diện hợp pháp) trình bày và yêu cầu: Bà A và ông C có Quyết định ly hôn của Tòa án vào ngày 05/8/2022. Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà với ông C thì bà có quan hệ với ông HĐ, bà mang thai và sinh cháu H vào ngày 28/10/2022 (Hiện cháu đang sinh sống cùng bà). Trong thời gian thai kỳ và sau sinh bà cùng với ông HĐ đã tiến hành xét nghiệm quan hệ huyết thông, xét nghiệm ADN xác định cháu H là con của ông HĐ.

Bà A yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn HĐ là cha ruột của cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022.

Ông HĐ (có ông L đại diện hợp pháp trình bày): Ông HĐ và bà A có quan hệ tình cảm trong thời kỳ hôn nhân giữa bà A với ông C. Bà A mang thai và sinh cháu H, qua xét nghiệm quan hệ huyết thông, xét nghiệm ADN xác định cháu H là con của ông là con ruột của ông nên ông thống nhất với yêu cầu của bà A, yêu cầu Tòa án công nhận ông là cha ruột cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022.

Các vấn đề khác: Không ai có yêu cầu.

Tại phiên họp: đại diện hợp pháp của bà A, ông HĐ giữ nguyên yêu cầu, lời trình bày.

Ông C (có ông Nghiêm đại diện hợp pháp trình bày): Thống nhất khi ông C với bà A ly hôn thì bà A đã mang thai mà trước đó một thời gian dài ông bà tuy sống chung nhà nhưng không quan hệ vợ chồng. Việc bà A mang thai với ông HĐ sinh ra cháu H thì ông không xác định được có phải con chung của ông HĐ với bà A hay không nhưng chắc chắn cháu H không phải là con ông C. Việc bà A yêu cầu thì Tòa án căn cứ vào kết luận giám định ADN mà xem xét, quyết định, kết quả sao thì chấp nhận như vậy.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự: Việc chấp hành pháp luật tố tụng từ thời điểm thụ lý vụ việc đến thời điểm ban hành Quyết định mở phiên họp của Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp, của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định tại các Điều 27, 35, 68, 93, 97, 363, 365 và Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự. Qua nội dung vụ việc, lời trình bày, kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam ngày 30/11/2022 xác định ông HĐ với cháu H có quan hệ huyết thống cha - con. Căn cứ các quy định tại căn cứ Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ nhận định:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật giải quyết việc dân sự: Bà Anh có mối quan hệ tình cảm với ông HĐ, bà mang thai và sinh cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022 sau khi có Quyết định ly hôn của Tòa án giữa bà với ông C (Giấy chứng sinh ngày 28/10/2022 của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ). Bà cho rằng cháu H là con ruột ông HĐ nên bà yêu cầu Tòa án xác định ông HĐ là cha ruột cháu H. Tòa án thụ lý giải quyết việc hôn nhân và gia đình về yêu cầu xác định cha cho con theo thẩm quyền quy định tại Khoản 10 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm t Khoản 2 Điều 39, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 90, Khoản 2 Điều 101, Khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Lời trình bày của bà A, ông HĐ, căn cứ kết quả xét nghiệm ADN của của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam ngày 30/11/2022 quan hệ huyết thống cha con giữa ông HĐ và cháu H với tần suất 99.9999799% là chứng cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 92, Điều 93, Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự chứng minh ông Nguyễn HĐ, sinh ngày 25/6/1986 là cha ruột cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022. Do đó, yêu cầu của bà A có căn cứ chấp nhận.

[3] Bà Lưu Thị Phục A, ông Nguyễn HĐ, cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022 (Có bà Lưu Thị Phục A là người giám hộ) có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan đăng ký hộ tịch đăng ký hộ tịch theo quy định tại Khoản 1, điểm b Khoản 2 Điều 3, Khoản 2 Điều 6 Luật Hộ tịch.

[4] Các vấn đề khác: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bà Lưu Thị Phục A phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0008939 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng. Bà không phải nộp thêm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm t Khoản 2 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Điều 93, Điều 95, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 90, Khoản 2 Điều 101, Khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điểm b Khoản 2 Điều 3, Khoản 2 Điều 6 Luật Hộ tịch.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu của bà Lưu Thị Phục A.

Xác định ông Nguyễn HĐ, sinh ngày 25/6/1986 là cha ruột cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022.

Bà Lưu Thị Phục A, ông Nguyễn HĐ, cháu Nguyễn Lưu Khả H (Nữ), sinh ngày 28/10/2022 (Có bà Lưu Thị Phục A, ông Nguyễn HĐ là người giám hộ) có

quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lưu Thị Phục A phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0008939 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng. Bà không phải nộp thêm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt thì thời hạn được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKS cùng cấp;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (TC: 10).

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT
VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn